TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 113/2020/DS-ST
Ngày: 25 - 03 - 2020
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa***:** Bà Ôn Kim Chi

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Bà Nguyễn Thị Nguyên

2- Bà Nguyễn Thị Thúy Oanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh tham gia phiên tòa: Bà Phan Mỹ Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 03 năm 2020, tại phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 784/2019/TLST-DS ngày 16 tháng 12 năm 2019 về "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 02 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 28/2020/QĐST-DS ngày 02 tháng 03 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: **Ngân hàng thương mại cổ phần V** (Tên công ty viết tắt **VPBANK**).

Trụ sở chính:, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông **Ngô Chí D**, chức vụ: Chủ tịch hội đồng quản trị. (Vắng mặt)

Ông Ngô Chí D ủy quyền cho ông **Lê T**, sinh năm 1969; Chức vụ: Trưởng phòng thu hồi nợ pháp lý kiêm quản lý pháp chế cho phòng an ninh và phòng kiểm soát Gian lận - Trung tâm thu hồi nợ - Khối tín dụng tiêu dùng (Theo văn bản ủy quyền số 29/2017/UQ-CT lập ngày 22/6/2017). (Vắng mặt)

Ông Lê T ủy quyền lại cho ông **Vũ Duy N**, sinh năm 1991; Địa chỉ: quận Tân Bình, Thành phố Hồ Chí Minh. (Theo văn bản ủy quyền lập ngày 09/4/2019). (Vắng mặt)

Bị đơn: Ông **Nguyễn N**, sinh năm: 1955 (Vắng mặt)

Địa chỉ: xã T huyện C, thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện ngày 17 tháng 04 năm 2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn có ông Vũ Duy N trình bày như sau:

Ngày 12/03/2013 ông Nguyễn N có ký đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130329-100009-0003 với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V để vay số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi năm triệu đồng) với lãi suất vay 3,75%/tháng, để tiêu dùng cá nhân. Theo thỏa thuận trong hợp đồng ông Nam có trách nhiệm thanh toán số tiền 38.497.000 đồng (gồm cả gốc và lãi), trả chậm liên tiếp trong vòng 24 tháng ; 23 tháng đầu, mỗi tháng trả 1.598.000 đồng ; tháng cuối trả 1.743.000 đồng. Bắt đầu thực hiện từ ngày 01/05/2013. Ông Nam đã nhận đủ tiền và đã thanh toán cho Ngân hàng 21.578.000 đồng. Kể từ ngày 10/12/2015 ông Nam không thanh toán thêm bất cứ khoản tiền nào, dù Ngân hàng đã dùng nhiều biện pháp nhắc nhở. Nay Ngân hàng yêu cầu ông Nguyễn N trả cho Ngân hàng toàn bộ số tiền nợ 16.919.000 đồng (Mười sáu triệu, chín trăm mười chín nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc 12.297.162 đồng và nợ lãi 4.621.838 đồng), trả ngay khi bản án, quyết định của Tòa có hiệu lực pháp luật.

Tại phiên tòa ông Vũ Duy N là đại diện theo ủy quyền lại của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (VPBank) vắng mặt và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt.

Bị đơn – ông Nguyễn N đã được Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh tống đạt tại địa chỉ số E8/241, Tổ 8, ấp 5, xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh gồm các văn bản tố tụng của Tòa án như: Thông báo thụ lý vụ án ; Giấy triệu tập đương sự ; Thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ; Thông báo kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ ; Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa nhưng ông Nguyễn N vắng mặt tại các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các phiên tòa xét xử mà không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như nộp các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Tại phiên tòa ông Nguyễn N vắng mặt không lý do.

Ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh như sau:

Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa trong quá trình giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền, đúng quan hệ pháp luật tranh chấp, xác minh thu thập chứng cứ, tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định.

Về việc giải quyết vụ án: Qua tài liệu chứng cứ mà đương sự cung cấp cho Tòa án và các chứng cứ Tòa án thu thập thì có cơ sở xác định ông Nguyễn N có ký hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng với Ngân hàng Thương mại Cổ phần V. Tại phiên tòa bị đơn - ông Nguyễn N vắng mặt không lý do, coi như trốn tránh nghĩa vụ trả tiền vay đối với người khởi kiện. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả số tiền 16.919.000 đồng ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật. Bị đơn chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

Về áp dụng pháp luật tố tụng và pháp luật nội dung:

[1] Về quan hệ tranh chấp vụ án: Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (VPBank) khởi kiện tranh chấp hợp đồng tín dụng đối với ông Nguyễn N tại Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân được quy định tại khoản 3 Điều 26 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Theo kết quả xác minh của Công an xã Đa Phước, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh: "ông Nguyễn N, sinh năm: 1955, hiện đang cư ngụ tại xã T huyện C, huyện Bình Chánh, thành phố Hồ Chí Minh" nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh được quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[3] Về việc xét xử vắng mặt đương sự: Đại diện theo ủy quyền lại của nguyên đơn - ông Vũ Duy N vắng mặt tại phiên tòa và có nộp đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn – ông Nguyễn N vắng mặt tại phiên tòa xét xử đến lần thứ hai mà không có lý do. Căn cứ Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 quy định là Tòa án vẫn tiến hành xét xử.

[4] Về áp dụng pháp luật: Do hợp đồng dân sự của các bên đương sự thực hiện vào thời điểm Bộ luật Dân sự năm 2005 có hiệu lực nên Tòa án áp dụng Bộ luật Dân sự năm 2005 để giải quyết vụ án.

Về các yêu cầu của các đương sự:

[5] Đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu ông Nguyễn N trả một lần toàn bộ số tiền 16.919.000 đồng (Mười sáu triệu, chín trăm mười chín nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc 12.297.162 đồng và nợ lãi 4.621.838 đồng), trả ngay khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

[6] Tại phiên tòa ông Nguyễn N vắng mặt, ông Nam không nộp cho Tòa án văn bản ghi ý kiến của mình cũng như nộp các tài liệu chứng cứ khác đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[7] Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Về nội dung đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn trả ngay một lần số tiền vay 16.919.000 đồng. Bị đơn chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Căn cứ tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ, căn cứ vào lời trình bày của đương sự và ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử xét thấy:

[8] Tại đơn đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng của bị đơn - ông Nguyễn N có ký hợp đồng vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng số 20130329-100009 với nguyên đơn - Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (VPBank), để vay số tiền 25.000.000 đồng (không có phí bảo hiểm), lãi suất cho vay 3,75%/tháng (bị đơn phải trả số tiền cả gốc và lãi là 38.497.000 đồng), phương thức trả chậm

trong thời hạn 24 tháng (trả hàng tháng, bắt đầu trả từ ngày 01/05/2013). Bị đơn đã nhận đủ tiền và đã trả được 21.578.000 đồng thì ngưng trả kể từ ngày 10/12/2015. Sau đó bị đơn không liên hệ nguyên đơn để thương lượng thỏa thuận giải quyết số nợ còn thiếu, kéo dài thời gian thanh toán nợ. Căn cứ Điều 471, Điều 474 Bộ luật dân sự năm 2005 Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn có trách nhiệm trả số tiền 16.919.000 đồng (Mười sáu triệu, chín trăm mười chín nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc 12.297.162 đồng và nợ lãi 4.621.838 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

[9] Về án phí: Tuy nhiên bị đơn là người cao tuổi nên được miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án dân sự sơ thẩm cho nguyên đơn.

Vì các lẽ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 4, Điều 471 và Điều 474 Bộ luật Dân sự năm 2005;

Căn cứ Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91, Điều 95 Luật các Tổ chức Tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 91, khoản 2 Điều 92, khoản 1 Điều 147, Điều 227, Điều 228 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 13 Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

- Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (VPBank) yêu cầu ông Nguyễn N trả số tiền 16.919.000 đồng (Mười sáu triệu, chín trăm mười chín nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc 12.297.162 đồng và nợ lãi 4.621.838 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Buộc ông Nguyễn N trả cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (VPBank) số tiền 16.919.000 đồng (Mười sáu triệu, chín trăm mười chín nghìn đồng) (bao gồm: Nợ gốc 12.297.162 đồng và nợ lãi 4.621.838 đồng), trả một lần ngay sau khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Các đương sự thực hiện việc giao nhận tiền tại Chi cục thi hành án có thẩm quyền.

- Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, ông Nguyễn N còn phải chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Về án phí:

Miễn toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với ông Nguyễn N.

Hoàn trả số tiền tạm ứng án phí cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần V (VPBank) 422.975 đồng (Bốn trăm hai mươi hai nghìn, chín trăm bảy mươi năm

đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2018/0025228 ngày 03/05/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Chánh, Cục Thi hành án dân sự thành phố Hồ Chí Minh.

Về quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo:

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Thi hành án dân sự có thẩm quyền;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Ôn Kim Chi